

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 01/2025/LĐ-ST

Ngày 20 – 5 – 2025

V/v: Tranh chấp về bảo hiểm xã hội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyễn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Kim Linh**

Ông Lê Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hiệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Hải Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-LĐ ngày 01/2025/TLST-LĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp bảo hiểm xã hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-LĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Bé H**, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Bị đơn: **Bảo hiểm xã hội huyện C, Tây Ninh**; Địa chỉ: khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: ông **Nguyễn Thanh B** – chức vụ: giám đốc. Có mặt.

Bà **Trịnh Ngọc Trâm U** – chức vụ: Phó giám đốc. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Công ty TNHH M**; Địa chỉ: A Khu Công nghiệp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị

Trần Thị Bé H trình bày:

Chị H đã làm việc tại Công ty TNHH V có địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh từ tháng 7/2005 đến tháng 5/2023 và xin nghỉ việc để chờ được hưởng bảo hiểm xã hội một lần, với tổng thời gian đóng bảo hiểm xã hội là 17 năm 9 tháng. Sau khi nghỉ việc, chị H đã hoàn tất các thủ tục và nộp sổ BHXH tại cơ quan BHXH huyện C để làm hồ sơ nhận bảo hiểm xã hội một lần. Tuy nhiên, vào ngày 23/9/2024, BHXH huyện C đã từ chối giải quyết hồ sơ của chị H với lý do: “có người trùng họ tên, số CMND và thông tin cá nhân với chị H” tại Công ty M (huyện C, TP .). Đại diện BHXH huyện C yêu cầu chị H phải tự xác minh thông tin tại huyện C hoặc liên hệ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành để giải quyết theo quy định. Chị H nhận thấy yêu cầu trên là không hợp lý, bỏ lỡ việc xác minh thông tin thuộc trách nhiệm của cơ quan BHXH, không phải nghĩa vụ của người lao động. Hơn nữa, chị H đã cung cấp đầy đủ chứng cứ để chứng minh sổ BHXH của chị H đã đóng liên tục và không hề ngắt quãng. Căn cứ theo quy định tại Điều 18 và Điều 119 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, cơ quan BHXH có trách nhiệm giải quyết chế độ BHXH cho người lao động khi hồ sơ hợp lệ, bảo đảm quyền lợi chính đáng của chị H. Quá bức xúc với yêu cầu trên, nên ngày 18/12/2024, chị H đã làm đơn khiếu nại gửi Giám đốc BHXH huyện C để yêu cầu giải quyết quyền lợi chính đáng hợp pháp của mình. Chính vì lý do trên, nay chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H; xem xét tuyên buộc Bảo hiểm xã hội huyện C:

1. Tiến hành giải quyết hồ sơ nhận BHXH một lần của chị H theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với cơ quan liên quan để xác minh và xử lý trường hợp trùng thông tin (nếu có), không yêu cầu chị H tự thực hiện.

3. Thanh toán tất cả quyền lợi BHXH một lần cho chị H.

** Người đại diện theo pháp luật của bị đơn - ông Nguyễn Thanh B trình bày:*

Từ tháng 07/2005- 05/2023, chị H làm việc tại Công ty TNHH V, địa chỉ: T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Chị H đã nghỉ việc cuối tháng 05/2023, ngày 03/06/2024 chị có đến nộp hồ sơ hưởng BHXH 1 lần. BHXH huyện C kiểm tra hồ sơ phát hiện năm 2008 chị H có đi làm tại Công ty M, huyện C, Tp.Hồ Chí Minh từ tháng 06/2008-02/2010 (01N9T) với mã số 7908326500. BHXH đã có

biên bản làm việc ngày 23/9/2024 và ngày 21/01/2025 giữa chị H và đơn vị về việc đối thoại với người kiến nghị và đã hướng dẫn hồ sơ cho chị H (kèm theo biên bản). Theo khoản 2 tại Công văn số 1767/LĐTBXH-BHXXH ngày 31/5/2022 của Bộ L về việc người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết hợp đồng lao động, trích dẫn “Các vấn đề khác liên quan đến việc xử lý hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ do người giao kết không đúng thẩm quyền hoặc vi phạm nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự” (kèm theo CV).

B1 có Công văn số 1794/BHXXH-CSXH ngày 14/6/2023 gửi Bộ L về việc vướng mắc trong giải quyết hưởng chế độ BHXH đối với người lao động mượn hồ sơ tư pháp tham gia BHXH nhưng đến nay Bộ vẫn chưa có văn bản hướng dẫn cho ngành BHXH (kèm theo CV). Nay chị H khởi kiện yêu cầu BHXH huyện C giải quyết hồ sơ hưởng BHXH 1 lần là không có cơ sở, BHXH C không đồng ý, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý đến khi giải quyết vụ án. Các đương sự chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng.

- Về nội dung: Căn cứ theo Điều 22, 23 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Bé H đối với Bảo hiểm xã hội huyện C về ‘tranh chấp hợp về bảo hiểm xã hội’.

Các đương sự chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Bé H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Thành buộc Bảo hiểm xã hội huyện C chi trả tiền bảo hiểm xã hội một lần cho chị H. Căn cứ khoản 1 Điều 32, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố

tụng Dân sự, yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Bé H là tranh chấp lao động thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Về trình tự thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH M có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đã có lời khai thể hiện quan điểm của mình nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Bé H về việc yêu cầu Bảo hiểm xã hội huyện C tiến hành giải quyết hồ sơ nhận BHXH một lần của chị H theo quy định của pháp luật, phối hợp với cơ quan liên quan để xác minh và xử lý trường hợp trùng thông tin (nếu có), không yêu cầu chị H tự thực hiện, thanh toán tất cả quyền lợi BHXH một lần cho chị H, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ lời khai của chị H thì thời điểm năm 2004 chị H bị mất chứng minh nhân dân, sau đó chị H đi làm lại và được cấp giấy chứng minh nhân dân mới vào tháng 02/2004, từ tháng 7 năm 2005 đến tháng 5 năm 2023 chị H làm việc tại Công ty TNHH V (gọi tắt là Công ty V); địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Tại văn bản trình bày của Công ty TNHH M có nêu giữa Công ty và chị Trần Thị Bé H có ký kết hợp đồng lao động từ tháng 06/2008 đến tháng 02/2010 với mã số 7908326500, sau khi nghỉ việc tại Công ty M, người lao động đã được trả tiền lương và nhận Sổ bảo hiểm đầy đủ, ngày 01/10/2011 chị Trần Thị Bé H đã uỷ quyền cho chị Nguyễn Thị Ngọc G nhận sổ bảo hiểm xã hội. Đối với hồ sơ lao động giữa Công ty M với chị Trần Thị Bé H thực tế là người khác làm việc và ký hợp đồng vì năm 2004 chị H bị mất chứng minh nhân dân, trong thời gian từ tháng 6/2008 đến tháng 02/2010 chị H đang làm việc tại Công ty V và đã được Công ty đóng bảo hiểm xã hội theo quy định với số sổ bảo hiểm 4505011103. Chị H khẳng định chị H không cho người khác mượn giấy tờ cá nhân để đi làm việc tại công ty khác, việc cá nhân nào đó lấy tên Trần Thị Bé H cùng chứng minh nhân dân đi ký kết hợp đồng lao động với Công ty M là do chị H bị mất chứng minh nhân dân. Chính việc này dẫn đến hệ quả là chị Trần Thị Bé H có khoảng thời gian đóng trùng bảo hiểm xã hội từ tháng 6/2008 đến tháng 02/2010 mang tên Trần Thị Bé H. Hiện nay Công ty M không còn lưu giữ hồ sơ lao động giữa Công ty với chị H nhưng căn cứ Điều 2 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014, thời điểm người khác lấy tên chị H để đi làm việc tại

Công ty M giữa hai bên phải có hợp đồng lao động thì Công ty M mới làm thủ tục đóng bảo hiểm xã hội cho người sử dụng giấy tờ cá nhân của chị H.

Theo hướng dẫn tại Công văn số 1767/LĐTBXH-BHXXH ngày 31/5/2022 của Bộ L về việc người lao động mượn hồ sơ của người khác giao kết hợp đồng lao động “ Các vấn đề liên quan đến việc xử lý hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ do người giao kết không đúng thẩm quyền hoặc vi phạm nguyên tắc giao kết hợp đồng lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự”. Tại công văn số 1794/BHXXH-CSXH ngày 14/6/2023 của B1 quy định “...Căn cứ Quyết định tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của Toà án hoặc kết luận của Sở L1 thực hiện điều chỉnh lại thông tin về nhân thân trong hồ sơ tham gia Bảo hiểm xã hội để làm căn cứ giải quyết hưởng các chế độ Bảo hiểm xã hội khi người lao động đủ điều kiện”. Trong trường hợp này chị H cần khởi kiện tại Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu tuyên bố vô hiệu hợp đồng lao động giữa Trần Thị Bé H đối với công ty TNHH M do Công ty TNHH M có địa chỉ tại A Khu Công nghiệp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự. Toà án đã hướng dẫn chị H nộp đơn khởi kiện tại Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động với Công ty TNHH M vô hiệu nhưng chị H không đồng ý, vì vậy yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Bé H về việc yêu cầu Bảo hiểm xã hội huyện C tiến hành giải quyết hồ sơ nhận BHXH một lần của chị H theo quy định của pháp luật, phối hợp với cơ quan liên quan để xác minh và xử lý trường hợp trùng thông tin (nếu có), không yêu cầu chị H tự thực hiện, thanh toán tất cả quyền lợi BHXH một lần cho chị H là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí lao động sơ thẩm: Căn cứ vào các Điều 144, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trần Thị Bé H được miễn phí lao động sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 32, Điều 35 , điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 2, Điều 22, 23 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014, Điều 34 Bộ luật lao động, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Bé H về việc “Tranh chấp bảo hiểm xã hội”.

Về án phí: Chị Trần Thị Bé H được miễn án phí. Hoàn trả cho chị Trần Thị Bé H số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0010443 ngày 21/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- CCTHADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Lâm Thị Nguyễn